

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 223/2023/HS-ST

Ngày: 27-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thành Vân.

2. Ông Lò Văn Viễn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:
Ông Quảng Văn Cuộc – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 222/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 203/2023/QĐXXST-HS ngày 15/9/2023, đối với bị cáo:

Lò Văn Q, tên gọi khác: Không, sinh năm 1989; nơi cư trú: Bản T, xã Y, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ giáo dục phổ thông: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn B và con bà: Cà Thị Đ; vợ: Lò Thị N (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2011.

Tiền án: Bản án số 11/2019/HSST ngày 28/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt Lò Văn Q 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và 18 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội là 42 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/02/2022.

Tiền sự: Không.

Bị bắt từ ngày 16/6/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 00 phút ngày 16/6/2023, tổ công tác Công an xã Y làm nhiệm vụ phòng, chống ma túy tại Bản T, xã Y đã đến nhà Lò Văn Q, sinh năm 1989 trú tại Bản T, xã Y để test thử ma túy đối với Q, đồng thời yêu cầu Q giao nộp những đồ vật vi phạm pháp luật cất giấu, Q đi vào giường ngủ lấy ra 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột liên kết màu trắng giao nộp cho tổ công tác, Q khai nhận là Heroine cất giấu để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Q, thu giữ số vật chứng nghi ma túy.

Ngày 17/6/2023, tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định đối với vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Q, kết quả: Số chất bột liên kết màu trắng thu giữ của Q có tổng khối lượng 0,27 gam, đã trích 0,11 gam làm mẫu giám định ký hiệu Q, vật chứng còn lại có khối lượng 0,16 gam ký hiệu L.

Kết luận giám định số 1539/KL-KTHS ngày 20/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu ký hiệu Q gửi giám định là ma túy; Loại Heroine (Heroin); có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,11 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,27 gam loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.”

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 15/6/2023, Lò Văn Q đi bộ từ nhà ở Bản T, xã Y, Sông Mã ra đường Quốc lộ 12, sau đó xin đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết từ Bản T, xã Y đến đầu cầu treo thuộc bản P, xã C rồi đi bộ qua cầu, tiếp đó Q lại xin đi nhờ xe của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết từ bản P, xã C đến bản N, xã N, huyện Sông Mã mục đích để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân, khi đi Q đem theo số tiền 100.000đ (là tiền do Q lao động, tiết kiệm mà có). Khi đến bản Nà Sèo, Q xuống xe đi bộ một đoạn thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang đi bộ trên đường, Q đã hỏi mua được của người này 01 gói Heroine với số tiền 100.000đ. Sau khi

mua được ma túy, Q cầm gói ma túy ở lòng bàn tay trái rồi đi bộ quay về, đi được một đoạn thì Q xin đi nhờ xe của một thanh niên người Mông không quen biết đến chơi bóng tại xã M để về nhà. Về đến nhà, Q mở gói Heroine mua được trích lấy một ít để sử dụng cho bản thân bằng hình thức hít qua đường hô hấp, số ma túy còn lại Q gói lại và cất dưới gối trên giường ngủ. Đến khoảng 08 giờ 30 sáng ngày 16/6/2023 Q đang ở nhà thì tổ công tác Công an xã Y đến yêu cầu test thử ma túy và yêu cầu giao nộp những đồ vật vi phạm pháp luật cất giấu, Q đã lấy gói ma túy giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Q, thu giữ vật chứng nghi là ma túy.

Cáo trạng số: 173/CT-VKSSM ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố Lò Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Bị cáo sử dụng ma túy và không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền); bị cáo thuộc trường hợp được miễn nên không phải chịu án phí; vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật. Bị cáo có Q kháng cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Sau khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh:

- Hồi 08 giờ 00 phút ngày 16/6/2023, tổ công tác Công an xã Yên Hưng, huyện Sông Mã làm nhiệm vụ phòng, chống ma túy tại bản Tau Hay, xã Yên Hưng đến nhà Lò Văn Q, trú tại Bản T, xã Y để test thử ma túy đối với Q, đồng

thời yêu cầu Q giao nộp những đồ vật vi phạm pháp luật, Q đi vào giường ngủ lấy ra 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột liên kết màu trắng giao nộp cho tổ công tác, Q khai nhận là Heroine cất giấu để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn Q, theo kết luận giám định số ma túy thu của Q là ma túy, thuộc loại Heroine, có khối lượng là 0,27 gam, mục đích để sử dụng cá nhân.

- Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và lời khai của người chứng kiến; lời khai nhận của bị cáo cũng phù hợp với nội dung, tội danh của bản Cáo trạng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Quá trình xét hỏi, tranh luận không phát sinh tình tiết mới. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Bị cáo Lò Văn Q phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, khởi tố của cơ quan Điều tra và truy tố tội phạm của Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm sự quản lý độc Q của Nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi Tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tình tiết tăng nặng Tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do tại bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2019/HSST ngày 28/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt Lò Văn Q 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và 18 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội là 42 tháng tù chưa được xoá án tích.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ là (người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về vấn đề khác liên quan trong vụ án:

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông theo bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực bản Nà Sèo, xã Nậm Ty, huyện Sông Mã. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, mở rộng vụ án là có căn cứ, cần chấp nhận.

- Đối với những người Lò Văn Q xin đi nhờ xe mô tô để đi mua ma túy và sau khi mua ma túy về nhà, Q không nói cho họ biết mục đích đi mua ma túy, cất giấu ma túy trong người. Do Q không biết tên, địa chỉ cụ thể của những người này nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[6] Vật chứng của vụ án còn lại: 0,16 gam Heroine và các đồ vật liên quan là vật cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung và án phí: Bị cáo không có tài sản, là dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và thuộc diện hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là (phạt tiền) và được miễn án phí.

[8] Về quan điểm của Kiểm sát viên: Nội dung, tội danh và các vấn đề khác đối với bị cáo đều phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Q phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Lò Văn Q 02 năm 06 tháng tù (hai năm sáu tháng). Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/6/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy các đồ vật: 01 túi Nilon màu trắng chứa vật chứng 0,16 gam Heroine, 01 mảnh Nilon màu trắng và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; được đựng trong 01 (một) phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành, đã niêm phong kín.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 165 ngày 13/9/2023 của Viện kiểm sát huyện Sông Mã và biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/9/2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về Q kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có Q kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 27/9/2023.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện;
- THA hình sự;
- CCTHA Dân sự;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Văn Quyết

